TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bán án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 15-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Hữu Phước – Cán bộ hưu trí;
2/ Ông Nguyễn Văn Thắng – Công tác tại Phòng Văn hóa thông tin huyện C.
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thoản là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tọa lạc tại khóm 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018 đối với:

Bị cáo: **Tô Minh T (**tên gọi khác: T1), sinh năm 1986.
Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Tô Văn N, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm1953. Anh chị em ruột có 06 người, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: không; Tiền sự: có các lần như sau

+ Vào ngày 12/4/2017, Tô Minh T bị Công an xã TT, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản với số tiền 1.500.000 đồng;

+ Vào ngày 28/4/2017, Tô Minh T bị Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 750.000 đồng;

+ Vào ngày 04/5/2017, Tô Minh T bị Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng;

+ Vào ngày 27/9/2017, Tô Minh T bị Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 750.000 đồng và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/12/2017 đến ngày 27/12/2017 tạm giam cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***Người bị hại*:** Ông Phạm Văn Th, sinh 1980 (yêu cầu xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp 8A, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**
1/ Ông Tô Văn L, sinh năm 1975 (yêu cầu xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.
2/ Ông Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1976 (yêu cầu xét xử vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
3/ Ông Kim Ngọc T1 (Vắng mặt do không có mặt ở địa phương)
Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng đưa ra xét xử tại phiên tòa:
- 02 (hai) đầu dây truyền nguồn điện bằng kim loại đồng có kích thước 2,5 cm x 1,5 cm và 2,5 cm x 1,7 cm).
- 01 (một) cây kiềm cộng lực màu đen vàng xanh, có chữ I.D – USA.
- 01 (một) cây cờ lê hai đầu vòng, một đầu 12 một đầu 14, dài 20 cm.
- 01 (một) cây cờ lê 13 một đầu mở, một đầu vòng dài 17 cm.
- 01 (một) chìa khóa dùng để mở ốc vích bằng kim loại màu trắng, loại chìa khóa 13, có một đầu vòng, một đầu hở, chiều dài 16 cm.
- 01 (một) chìa khóa dùng để mở ốc, bằng kim loại đã rỉ sét chiều dài 09 cm, loại chìa khóa hai đầu hở.
- 01 (một) chìa khóa dạng ống điếu, chiều dài 17 cm, dạng chìa khóa 10.
- 01 (một) chìa khóa dạng ống điếu, chiều dài 11 cm, dạng chìa khóa 8.
- 01 (một) xe mô tô biển số 84F9 – 8080, loại xe Dream, màu nâu, xe không bửng chắn gió, bánh mâm, không kiểm tra được số khung, số máy.
- 01 (một) bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, chiều dài 50 cm, chiều rộng 18 cm, chiều cao 20 cm, nhãn hiệu ĐONGNAI.
- 01 (một) bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, nhãn hiệu GSYUASA, chiều dài 50 cm, chiều rộng 18 cm, chiều cao 20 cm.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SONY XPERIA cỏ màu trắng, màn hình cảm ứng, máy không sim, máy đã cài mã pin, chưa kiểm tra được nội dung bên trong máy.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA vỏ màu đen đỏ, màn hình cảm ứng, mặt kính màn hình bị rạng nứt nhiều nơi, máy đã hư hỏng không kiểm tra được nội dung bên trong máy, máy không sim.
- Tiền Việt Nam 70.000 đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/12/2017, sau khi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-011.50 chở hàng về thì Phạm Văn Th, sinh năm 1980, nơi cư trú: ấp 8A, xã A, huyện C đậu xe bên lề phải Quốc lộ 53, thuộc khóm 7, thị trấn C, huyện C để vào nhà bên vợ ăn cơm. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tô Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 84F9 – 8080, loại xe Dream, màu nâu chạy theo hướng Trà Vinh đi Vĩnh Long trên Quốc lộ 53. Khi đến địa phận Khóm 7, thị trấn C, huyện C thì T phát hiện xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-011.50 đang đậu và không

có người trông coi nên T nảy sinh ý định lấy trộm bình ắc quy của xe tải. T dừng xe lại và quan sát xung quanh không thấy người, T đi đến hông bên phải của xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-011.50 hướng từ phía sau đến trước đầu xe thì thấy có 02 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu BOSCH, công suất 12V 190RC 105AH. T đi lại xe mô tô của T lấy cây kiềm cộng lực bằng kim loại màu đen, cán ốp nhựa màu xanh, một chìa khóa loại 13 một đầu mở một đầu vòng và một chìa khóa hai đầu vòng một đầu 12 một đầu 14 trong túi xách để trên xe mô tô rồi đi vào chỗ để hai bình ắc quy của xe ô tô tải. T dùng kiềm cắt hai nguồn điện nối hai bình với xe ô tô tải rồi đem hai bình ắc quy để lên baga xe mô tô của T, kiềm và hai chìa khóa T để lại tại hiện trường. T điều khiển xe mô tô biển số 84F9 – 8080 chở hai bình ắc quy vừa trộm được chạy về hướng thị trấn C.

Ngay sau đó, ông Phạm VănTh ra khởi động xe ô tô tải không được nên kiểm tra thì phát hiện mất hai bình ắc quy gắn ở hông xe nên trình báo Công an huyện C. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày tại Khóm 6, thị trấn C phát hiện Tô Minh T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 84F9 – 8080 chở hai bình ắc quy có đặc điểm như tài sản mà ông Th trình báo bị mất, lực lượng công an tiến hành kiểm tra thì T thừa nhận vừa lấy trộm bình ắc quy trên nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tô Minh T và thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra Tô Minh T còn khai nhận: Một bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, nhãn hiệu ĐONGNAI và một bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, nhãn hiệu GSYUASA là do T trộm cắp của người khác trên địa bàn tỉnh Long An. Vào ngày 20/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra thông báo truy tìm vật chứng đối với hai bình ắc quy nêu trên gởi đến Công an tỉnh Long An để phối hợp điều tra, nhưng đến nay chưa tìm được người bị hại.

Tại bản kết luận giám định tài sản số: 12/KL.ĐGTS ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 02 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu BOSCH công suất 12V 190RC 105AH của ông Phạm Văn Th tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 3.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu BOSCH công suất 12V 190RC 105AH cho ông Phạm Văn Th.

Tại bản cáo trạng số: 06/VKS-HS, ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Tô Minh T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tô Minh T hoàn toàn thống nhất với nội dung bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Bị cáo Tô Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/12/2017, tại Khóm 7, thị trấn C, huyện C, bị cáo đã trực tiếp lấy trộm 02 (hai) bình ắc quy màu xanh trắng, nhãn hiệu BOSCH công suất 12V 190RC 105AH gắn trên chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-011.50 do ông Phạm Văn Th đang quản lý, có giá trị thành tiền là 3.000.000đ.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Tô Minh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Tô Minh T: Sau thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn, hối cãi và hứa trở thành công dân tốt, không vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về sum họp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi - nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đồng thời thống nhất với các biên bản, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường và bản kết luận của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Lời nhận tội của bị cáo Tô Minh T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Trà Vinh thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố bị cáo Tô Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, vật nuôi, tư trang, tiền bạc, phương tiện đi lại, ... là do quá trình lao động một nắng hai sương mới có được. Bị cáo Tô Minh T là một thanh niên có đủ sức khỏe để lao động tạo ra nguồn thu nhập hợp pháp phục vụ cho nhu cầu của bản thân, nhưng với ý thức muốn được hưởng thụ mà không phải lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, đã thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể vào lúc 19 giờ ngày 21 tháng 12 năm 2017, bị cáo thực hiện hành vi lén lúc trộm cắp của ông

Phạm Văn Th 02 bình ắc quy màu trắng, nhãn hiệu BOSCH công suất 12V 190RC 105AH, có giá trị thành tiền là 3.000.000đ.

[3]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại sẽ bị nghiêm trị. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ tham lam, tư lợi, muốn hưởng thụ nhưng không bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Trong khi đó, bị cáo đã có nhiều lần tiền sự: Vào ngày 12/4/2017, bị cáo bị Công an xã TT, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản với số tiền 1.500.000 đồng; Vào ngày 28/4/2017, bị Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 750.000 đồng; Vào ngày 04/5/2017, bị cáo bị Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng; Vào ngày 27/9/2017 bị cáo bị Công an xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 750.000 đồng và xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng. Đồng thời bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 26/11/2008 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xử phạt 01 (một) năm tù về tội trộm cắp tài sản và ngày 23/4/2009 bị Tòa án nhân nhân huyện V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng 13 (mười ba) ngày về hành vi trộm cắp tài sản. Đáng lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn, hối cải, sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại không lo chí thú làm ăn, luôn có hành vi vi phạm pháp luật, chứng tỏ bị cáo luôn thể hiện rất xem thường pháp luật và thuộc thành phần khó cải tạo.

[4]. Tình hình trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Càng Long thời gian gần đây xảy ra rất nhiều, gây bức xúc trong quần chúng Nhân dân. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần phải xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản phạm tội đã được thu hồi và giao trả cho người bị hại; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thiệt hại không lớn; hoàn cảnh gia đình bị cáo có phần khó khăn, đơn chiếc, có bà ngoại là bà Nguyễn Thị Th1 có công với cách mạng và bác ruột tên Tô Văn Ch1 là liệt sĩ. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 đối với bị cáo.

Do đó, ý kiến đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C là phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về vật chứng:* Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ gồm:

+ 01 (một) cây kiềm cộng lực bằng kim loại màu đen, cán ốp nhựa màu xanh, có chữ I.D – USA; 01 (một) cây cờ lê hai đầu vòng, một đầu 12 một đầu 14, dài 20 cm; 01 (một) cây cờ lê 13 một đầu mở, một đầu vòng dài 17 cm và 02 (hai)

đầu dây truyền nguồn điện bằng kim loại đồng có kích thước 2,5 cm x 1,5 cm và 2,5 cm x 1,7 cm). Đây là công cụ, tang vật thực hiện hành vi phạm tội tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) chìa khóa dùng để mở ốc vích bằng kim loại màu trắng, loại chìa khóa 13, có một đầu vòng, một đầu hở, chiều dài 16 cm; 01 (một) chìa khóa dùng để mở ốc, bằng kim loại đã rỉ sét chiều dài 09 cm, loại chìa khóa hai đầu hở; 01 (một) chìa khóa dạng ống điếu, chiều dài 17 cm, dạng chìa khóa 10; 01 (một) chìa khóa dạng ống điếu, chiều dài 11 cm, dạng chìa khóa 08. Đây là tài sản của riêng bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không nhận lại, do không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 84F9 – 8080, loại xe Dream, màu nâu, xe không bửng chắn gió, bánh mâm, không kiểm tra được số khung, số máy, là phương tiện Tô Minh T thực hiện phạm tội, nhưng người đứng tên chủ sở hữu xe là ông Kim Ngọc T1 ở ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh, nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ông T1 không có mặt do đã bỏ nơi cư trú hiện tại không rõ ở đâu, nên chưa có căn cứ vững chắc để Hội đồng xét xử xử lý, giao cho cơ quan Công an huyện C tiếp tục làm rõ để xử lý theo thẩm quyền, theo quy định của pháp luật.

+ 01 (một) bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, chiều dài 50 cm, chiều rộng 18 cm, chiều cao 20 cm, nhãn hiệu ĐONGNAI; 01 (một) bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, nhãn hiệu GSYUASA, chiều dài 50 cm, chiều rộng 18 cm, chiều cao 20 cm. Đây là các tài sản của vụ trộm cắp xảy ra trên địa bàn tỉnh Long An, giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền của quy định pháp luật.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu SONY XPERIA có màu trắng, màn hình cảm ứng, máy không sim, máy đã cài mã pin, chưa kiểm tra được nội dung bên trong máy; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA vỏ màu đen đỏ, màn hình cảm ứng, mặt kính màn hình bị rạng nứt nhiều nơi, máy đã hư hỏng không kiểm tra được nội dung bên trong máy, máy không sim và tiền Việt Nam 70.000 đồng. Đây là tài sản của cá nhân bị cáo Tô Minh T, không liên quan đến việc phạm tội, giao trả cho bị cáo.

- *Về án phí*: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Minh T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng: khoản 01 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo Tô Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 21/12/2017.

***2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự*:** Người bị hại đã nhận lại tài sản mất trộm, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) cây kiềm cộng lực màu đen vàng xanh, có chữ I.D – USA; 01 (một) cây cờ lê hai đầu vòng, một đầu 12 một đầu 14, dài 20 cm; 01 (một) cây cờ lê 13 một đầu mở, một đầu vòng dài 17 cm; 01 (một) chìa khóa dùng để mở ốc vích bằng kim loại màu trắng, loại chìa khóa 13, có một đầu vòng, một đầu hở, chiều dài 16 cm; 01 (một) chìa khóa dùng để mở ốc, bằng kim loại đã rỉ sét chiều dài 09 cm, loại chìa khóa hai đầu hở; 01 (một) chìa khóa dạng ống điếu, chiều dài 17 cm, dạng chìa khóa 10; 01 (một) chìa khóa dạng ống điếu, chiều dài 11 cm, dạng chìa khóa 8; 02 (hai) đầu dây truyền nguồn điện bằng kim loại đồng có kích thước 2,5 cm x 1,5 cm và 2,5 cm x 1,7 cm.

- Giao trả bị cáo Tô Minh T gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu SONY XPERIA có màu trắng, màn hình cảm ứng, máy không sim, máy đã cài mã pin, chưa kiểm tra được nội dung bên trong máy; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA vỏ màu đen đỏ, màn hình cảm ứng, mặt kính màn hình bị rạng nứt nhiều nơi, máy đã hư hỏng không kiểm tra được nội dung bên trong máy, máy không sim và tiền Việt Nam 70.000đ (bảy mươi ngàn đồng).

- Giao cơ quan công an huyện C, tỉnh Trà Vinh tiếp tục làm rõ để xử lý theo thẩm quyền gồm: 01 (một) bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, chiều dài 50 cm, chiều rộng 18 cm, chiều cao 20 cm, nhãn hiệu ĐONGNAI; 01 (một) bình ắc quy màu đen trắng loại bình 06 hộc, nhãn hiệu GSYUASA, chiều dài 50 cm, chiều rộng 18 cm, chiều cao 20 cm và 01 (một) xe mô tô biển số 84F9 – 8080, loại xe Dream, màu nâu, xe không bửng chắn gió, bánh mâm, không kiểm tra được số khung, số máy.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Tô Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Đối với người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự)./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh;*
- *VKSND huyện, tỉnh;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Công an huyện;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến